

Số: 10/QĐ-NT

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành mức thu học phí hệ trung cấp, cao đẳng các khóa tuyển sinh năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO CÔNG NGHỆ - NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 5996/QĐ-BGDĐT ngày 10/09/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Lạc Việt; Quyết định số 1279/QĐ-LĐTBXH ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội về việc đổi tên Trường cao đẳng Lạc Việt thành Trường cao đẳng Công nghệ - Ngoại thương;

Quyết định số 1879/QĐ-LĐTBXH ngày 01/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh & Xã hội về việc công nhận chức danh Hiệu trưởng Trường cao đẳng Công nghệ - Ngoại thương;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Công nghệ - Ngoại thương;

Xét đề nghị của Trường phòng Tổng hợp;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành mức thu học phí, lệ phí hệ trung cấp, cao đẳng các khóa tuyển sinh năm 2025 (phụ lục kèm theo).

Điều 2: Mức thu này áp dụng đối với các khóa tuyển sinh từ 01/4/2025; các khóa tuyển sinh từ 31/3/2025 trở về trước sẽ vẫn áp dụng các quy định và thông báo trước đây cho đến khi kết thúc khóa học.

Điều 3: Trường phòng Tổng hợp, bộ phận kế toán – tài vụ, Hội đồng tuyển sinh, các Ông/bà trưởng phó các phòng, khoa, trung tâm, bộ môn, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký/.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐT.



ThS. Trần Thanh Trình

Phụ lục 1: MỨC THU HỌC PHÍ, LỆ PHÍ ÁP DỤNG CÁC KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10./QĐ-NT ngày 15 tháng 03 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ - Ngoại thương)

STT	Ngành	Học phí (vnd/tc)	Lệ phí hồ sơ & xét tuyển	Lệ phí xét, cấp bằng TN	Chính quy		Văn bằng thứ 2		Liên thông		Ghi chú
					Số TC	Thời gian	Số TC	Thời gian	Số TC	Thời gian	
Bậc cao đẳng											
1	Kế toán doanh nghiệp, Tài chính ngân hàng, quản trị kinh doanh, hệ thống thông tin quản lý, Marketing, KD XNK, Logistics, Thương mại điện tử	360,000	300,000	300,000	90	20 tháng (04HK)	64	15 tháng (03HK)	56	12 tháng (2,5HK)	
2	Hướng dẫn du lịch, Kỹ thuật chế biến món ăn	450,000	300,000	300,000							
3	Tiếng Trung Quốc, Tiếng Anh, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Báo chí, Công nghệ thông tin	420,000	300,000	300,000							
Bậc trung cấp											
1	Tài chính ngân hàng, Kế toán DN, KD TMDV, Pháp luật, QL&KD du lịch, Du lịch lữ hành, Nghiệp vụ lễ tân	300,000	300,000	300,000	64	15 tháng (03HK)	45	10 tháng (02HK)			

Ghi chú: Thời gian trên là thời gian thực học, không tính thời gian nghỉ lễ, tết, nghỉ hè & xét TN

Phụ lục 5: MỨC THU HỌC PHÍ, LỆ PHÍ BẬC TRUNG CẤP - ĐỐI TƯỢNG TỐT NGHIỆP THCS (HẸ 9+)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-NT ngày 15 tháng 3 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ - Ngoại thương)*

STT	Ngành	Thời gian thực học (tháng)	Số HK	HP/tháng	HP/HK	Ghi chú
1	Tài chính ngân hàng, Kế toán DN, KD TMDV, Pháp luật	20	4	1,660,000	8,300,000	
2	QL&KD du lịch, Du lịch lữ hành, Nghiệp vụ lễ tân	20	4	1,328,000	6,640,000	

Ghi chú:

*Thời gian trên là thời gian thực học, không tính thời gian nghỉ lễ, tết, nghỉ hè & xét TN
HP trên không bao gồm HP học các môn văn hóa chương trình THPT*

Phụ lục 6: CHI TIẾT MỨC THU HỌC PHÍ, LỆ PHÍ THEO KỲ/ĐỢT
(Áp dụng cho hệ đào tạo chính quy, kỳ tuyển sinh năm học 2025-2026)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-NT ngày 15 tháng 3 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ - Ngoại thương)

STT	Ngành	Học phí (vnd/tc)	Số TC	Tổng HP toàn khóa	Phân bổ các đợt (HK)						Ghi chú
					1	2	3	4	5	6	
Bậc cao đẳng											
1	Kế toán doanh nghiệp, Tài chính ngân hàng, quản trị kinh doanh, hệ thống thông tin quản lý, Marketing, KD XNK, Logistics, Thương mại điện tử	360,000	90	32,400,000	5,400,000	5,400,000	5,400,000	5,400,000	5,400,000	5,400,000	
2	Hướng dẫn du lịch, Kỹ thuật chế biến món ăn (*)	450,000	90	40,500,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	6,750,000	
3	Tiếng Trung Quốc, Tiếng Anh, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Báo chí, Công nghệ thông tin	420,000	90	37,800,000	6,300,000	6,300,000	6,300,000	6,300,000	6,300,000	6,300,000	
Bậc trung cấp											
1	Tài chính ngân hàng, Kế toán DN, KD TMDV, Pháp luật, QL&KD du lịch, Du lịch lữ hành, Nghiệp vụ lễ tân	300,000	64	19,200,000	4,800,000	4,800,000	4,800,000	4,800,000			

Ghi chú: Lệ phí hồ sơ & xét tuyển: 300,000 đ/thí sinh
Lệ phí xét, cấp bằng TN: 300,000đ/HSSV
(*): Ngành/nghe được Nhà nước hỗ trợ 70% học phí